

Hải Phòng, ngày 12 tháng 3 năm 2024

Số: 21 /TB-QLTTHP

THÔNG BÁO

Về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản xác lập quyền sở hữu toàn dân

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016;

Căn cứ Quyết định số 66 /QĐ-QLTTHP ngày 12 tháng 3 năm 2024 của Cục Quản lý thị trường thành phố Hải Phòng phê duyệt Phương án xử lý tài sản xác lập quyền sở hữu toàn dân;

Cục Quản lý thị trường thành phố Hải Phòng thông báo lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản là tang vật vi phạm hành chính bị tịch thu như sau:

1. Tên, địa chỉ của tổ chức có tài sản đấu giá: Cục Quản lý thị trường thành phố Hải Phòng, địa chỉ: số 44 Lạch Tray, Phường Lạch Tray, Quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

2. Tên tài sản, số lượng, chất lượng của sản đấu giá:

Lô hàng gồm: 43 chiếc đèn chùm treo trần các loại, 31 chiếc đồng hồ để bàn các loại, 17 chiếc đồng hồ treo tường các loại, 21 chiếc ghế các loại, 02 chiếc đồng hồ cây các loại, 11 chiếc bàn mặt đá các loại, 16 chiếc đôn mặt đá các loại đã qua sử dụng.

(Chi tiết số lượng, chủng loại, tình trạng hàng hoá tại Chứng thư giám định số 501/N/122023 ngày 25/12/2023 của Công ty Cổ phần giám định thương mại Bảo Linh).

3. Giá khởi điểm của tài sản bán đấu giá: Tổng giá trị lô hàng trên có giá khởi điểm là: 1.018.000.000 đ (Bằng chữ: Một tỷ không trăm mười tám triệu đồng).

Giá khởi điểm chưa bao gồm thuế GTGT, khách hàng trúng đấu giá tự chịu chi phí trong vận chuyển, bốc xếp hàng hóa.

Lưu ý: hàng hoá được bán đấu giá nguyên trạng lô hàng, tự chịu trách nhiệm hoàn thiện bổ sung các thủ tục cần thiết theo quy định trước khi đưa hàng hoá ra lưu thông trên thị trường.

4. Tiêu chí lựa chọn tổ chức tham gia đấu giá tài sản:

Theo Phụ lục I Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.

5. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá:

- Thời gian nộp hồ sơ: Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày đăng thông báo;

- Địa điểm nộp hồ sơ: Cục Quản lý thị trường thành phố Hải Phòng, địa chỉ số 44 Lạch Tray, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Hồ sơ gửi trực tiếp có ký nhận của bộ phận nhận hồ sơ trong thời gian nêu trên hoặc theo đường bưu điện (được tính theo dấu bưu điện trước 17 giờ của ngày kết thúc nhận hồ sơ đăng ký);

- Thời gian thông báo: Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày đăng tin trên trang thông tin điện tử của Cục QLTT thành phố Hải Phòng và trang thông tin điện tử chuyên ngành về đấu giá tài sản;

- Kết quả lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản: Cục QLTT thành phố Hải Phòng sẽ gửi thông báo tới Tổ chức bán đấu giá được lựa chọn. Tổ chức bán đấu giá không nhận được thông báo là Tổ chức bán đấu giá không được lựa chọn, hồ sơ gửi đăng ký tham gia không được hoàn trả lại.

Yêu cầu hồ sơ của Tổ chức bán đấu giá gồm:

- Hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn do tổ chức đấu giá tài sản xây dựng, có dấu xác nhận của tổ chức đấu giá tài sản bao gồm thông tin đầy đủ về các nhóm tiêu chí, tiêu chí thành phần quy định tại Phụ lục I Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.

- Tổ chức đấu giá tài sản chịu trách nhiệm đối với thông tin, các giấy tờ, tài liệu chứng minh trong hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn của mình. Tổ chức đấu giá tài sản có thể gửi kèm theo bản đánh máy hoặc bản chụp các giấy tờ, tài liệu chứng minh trong hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn của mình.

Cục Quản lý thị trường thành phố Hải Phòng thông báo để các Tổ chức đấu giá biết và đăng ký tham gia./.

Nơi nhận:

- Phòng TC-HC (thực hiện);
- Tổ Website (để đăng thông báo);
- Các đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, Đ6, HSVV.



CỤC TRƯỞNG

Trần Thành Vin



PHỤ LỤC I

BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN
(Kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23,0
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11,0
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5,0
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8,0
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4,0
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2,0
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1,0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	22,0
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4,0
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức	4,0



	<i>đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao</i>	
3	<i>Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, đùm giá</i>	4,0
4	<i>Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá</i>	4,0
5	<i>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá</i>	3,0
6	<i>Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá</i>	3,0
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	45,0
1	<i>Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5</i>	6,0
1.1	<i>Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)</i>	2,0
1.2	<i>Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng</i>	3,0
1.3	<i>Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng</i>	4,0
1.4	<i>Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng</i>	5,0
1.5	<i>Từ 30 hợp đồng trở lên</i>	6,0
2	<i>Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng)</i> <i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5</i>	18,0
2.1	<i>Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)</i>	10,0

2.2	Từ 20%) đến dưới 40%	12,0
2.3	Từ 40% đến dưới 70%	14,0
2.4	Từ 70% đến dưới 100%	16,0
2.5	Từ 100% trở lên	18,0
3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3	5,0
3.1	Dưới 03 năm	3,0
3.2	Từ 03 năm đến dưới 05 năm	4,0
3.3	Từ 05 năm trở lên	5,0
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3	3,0
4.1	01 đấu giá viên	1,0
4.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	2,0
4.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	3,0
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3	4,0
5.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	2,0
5.2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	3,0

5.3	<i>Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	4,0
6	<i>Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng</i> <i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4</i>	5,0
6.1	<i>Dưới 50 triệu đồng</i>	2,0
6.2	<i>Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng</i>	3,0
6.3	<i>Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng</i>	4,0
6.4	<i>Từ 200 triệu đồng trở lên</i>	5,0
7	<i>Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động</i> <i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2</i>	3,0
7.1	<i>Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)</i>	2,0
7.2	<i>Từ 03 nhân viên trở lên</i>	3,0
8	<i>Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn</i>	1,0
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp <i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3</i>	5,0
1	<i>Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính</i>	3,0
2	<i>Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</i>	4,0
3	<i>Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</i>	5,0

V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	5,0
Tổng số điểm		100
VI	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1	Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2	Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện

Ghi chú:

1. Tài sản đấu giá cùng loại là tài sản đấu giá được quy định trong cùng một điểm của khoản 1 Điều 4 Luật Đấu giá tài sản, ví dụ: quyền sử dụng đất được Nhà nước giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai thuộc tài sản quy định tại điểm a khoản 1 Điều 4 Luật Đấu giá tài sản; quyền sử dụng đất bị kê biên theo pháp luật về thi hành án dân sự thuộc tài sản thi hành án quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 4 Luật Đấu giá tài sản; quyền sử dụng đất thế chấp cho tổ chức tín dụng và được tổ chức tín dụng bán đấu giá theo quy định của pháp luật về giao dịch bảo đảm thuộc tài sản bảo đảm quy định tại điểm d khoản 1 Điều 4 Luật Đấu giá tài sản.

2. Năm trước liền kề tại mục 1, mục 2, mục 6 và mục 8 Phần III Phụ lục I Thông tư này được tính từ ngày 01/01 đến hết ngày 31/12.

3. Hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn do tổ chức đấu giá tài sản xây dựng, có dấu xác nhận của tổ chức đấu giá tài sản bao gồm thông tin đầy đủ về các nhóm tiêu chí, tiêu chí thành phần quy định tại Phụ lục này. Và các giấy tờ tài liệu khác nếu có

Trong trường hợp người đại diện theo pháp luật, đấu giá viên của tổ chức bị kết án bằng bản án có hiệu lực pháp luật về tội vi phạm quy định về hoạt động bán đấu giá tài sản; tổ chức đấu giá tài sản, đấu giá viên bị xử lý vi phạm hành chính; tổ chức đấu giá tài sản bị cơ quan có thẩm quyền xác định không thực hiện thông báo công khai việc đấu giá tài sản trên Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản trong thời hạn 12 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ thì tổ chức đấu giá tài sản có trách nhiệm cung cấp các thông tin này.



4. Tổ chức đấu giá tài sản chịu trách nhiệm đối với thông tin, các giấy tờ, tài liệu chứng minh trong hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn của mình. Tổ chức đấu giá tài sản có thể gửi kèm theo bản đánh máy hoặc bản chụp các giấy tờ, tài liệu chứng minh trong hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn của mình. Người có tài sản không được yêu cầu tổ chức đấu giá tài sản nộp bản chính hoặc bản sao có chứng thực các giấy tờ, tài liệu chứng minh trong thông báo lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.

CHỨNG THƯ GIÁM ĐỊNH

Số : 501/N/122023

Ngày : 25/12/2023

- **Người yêu cầu** : PHÒNG CẢNH SÁT KINH TẾ – CÔNG AN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG.
- **Tên hàng** : ĐỒ TRANG TRÍ NỘI THẤT CÁC LOẠI.
- **Công văn số** : 1892/CV-PC03(Đ4) NGÀY 23/12/2023.
- **Ngày giám định** : 23/12/2023.
- **Địa điểm giám định** : KHO TẬP KẾT HÀNG HÓA TRONG NGÕ QUYẾT THẮNG, KDC THANH TOÀN, XÃ AN ĐỒNG, HUYỆN AN DƯƠNG, HẢI PHÒNG.
- **Loại hình giám định** : CHUNG LOẠI, SỐ LƯỢNG, XUẤT XỨ VÀ CHẤT LƯỢNG.

KẾT QUẢ GIÁM ĐỊNH

Theo yêu cầu của PHÒNG CẢNH SÁT KINH TẾ – CÔNG AN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG, chúng tôi giám định viên Công ty Cổ Phần Giám Định – Thương Mại Bảo Linh đã có mặt tại Kho tập kết hàng hóa trong ngõ Quyết Thắng, KDC Thanh Toàn, Xã An Đồng, Huyện An Dương, Hải Phòng, kiểm tra xác định chung loại, số lượng, xuất xứ và chất lượng của lô hàng trên. Kết quả:

* Hàng đã kiểm tra là: Đồ trang trí nội thất các loại (đèn chùm, đồng hồ treo tường, đồng hồ để bàn, bàn, ghế..), hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ, đã qua sử dụng. Hàng còn giá trị sử dụng và giá trị thương mại, không phát hiện lẫn các chất gây ảnh hưởng đến môi trường.

(Chi tiết theo Bảng kê chi tiết hàng thực kiểm kèm theo)

“Kết quả giám định được ghi nhận tại thời gian và địa điểm giám định”

Giám định viên



Phạm Minh Đức

P. Giám đốc



Hoàng Tuấn Sơn

Ngày: 25/12/2023

BẢNG KÊ CHI TIẾT HÀNG THỰC KIỂM

Stt	Tên hàng/ quy cách	Số lượng hàng	Đơn vị	Xuất xứ	Tình trạng
*	Đồ trang trí nội thất, các loại, gồm:				
1	Bàn mặt đá, khung kim loại, kích thước: (100x46x50)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
2	Bàn mặt đá, khung kim loại, kích thước: (105x45x45)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
3	Bàn mặt đá, khung kim loại, kích thước: (105x55x45)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
4	Bàn mặt đá, khung kim loại, kích thước: (109x45x45)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
5	Bàn mặt đá, khung kim loại, kích thước: (110x50x43)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
6	Bàn mặt đá, khung kim loại, kích thước: (110x50x50)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
7	Bàn mặt đá, khung kim loại, kích thước: (110x52x51)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
8	Bàn mặt đá, khung kim loại, kích thước: (120x50x42)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
9	Bàn mặt đá, khung kim loại, kích thước: (120x50x48)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
10	Bàn mặt đá, khung kim loại, kích thước: (120x50x50)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
11	Bàn mặt đá, khung kim loại, kích thước: (ø43x50)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
12	Đèn chùm treo trần (vỏ kim loại + chóa thủy tinh, dùng điện, 1 tay đèn, chưa gắn kèm bóng), không hiệu, kích thước: (ø34 x 57)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
13	Đèn chùm treo trần (vỏ kim loại + đá, dùng điện, 1 tay đèn, chưa gắn kèm bóng), không hiệu, kích thước: (ø50 x 55)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
14	Đèn chùm treo trần (vỏ kim loại + đá, dùng điện, 3 tay đèn + 3 chóa thủy tinh, chưa gắn kèm bóng), không hiệu, kích thước: (ø68 x 80)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
15	Đèn chùm treo trần (vỏ kim loại + đá, dùng điện, 3 tay đèn + chóa thủy tinh, chưa gắn kèm bóng), không hiệu, kích thước: (ø60 x 75)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa

Thay mặt Công ty

BẢO LINH

CTY CP GIÁM ĐỊNH - TM BẢO LINH

16	Đèn chùm treo trần (vỏ kim loại + đá, dùng điện, 6 tay đèn + chóa thủy tinh, chưa gắn kèm bóng), không hiệu, kích thước: (ø70 x 75)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
17	Đèn chùm treo trần (vỏ kim loại + đá, dùng điện, 9 tay đèn, chưa gắn kèm bóng và chao đèn), không hiệu, kích thước: (ø55 x 90)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
18	Đèn chùm treo trần (vỏ kim loại + thủy tinh, dùng điện, 1 tay đèn, chưa gắn kèm bóng), không hiệu, kích thước: (ø45 x 55)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
19	Đèn chùm treo trần (vỏ kim loại + thủy tinh, dùng điện, 3 tay đèn + 3 chóa thủy tinh, chưa gắn kèm bóng), không hiệu, kích thước: (ø65 x 75)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
20	Đèn chùm treo trần (vỏ kim loại + thủy tinh, dùng điện, 4 tay đèn + 3 chóa thủy tinh, chưa gắn kèm bóng), không hiệu, kích thước: (ø60 x 80)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
21	Đèn chùm treo trần (vỏ kim loại + thủy tinh, dùng điện, 4 tay đèn + 3 chóa thủy tinh, chưa gắn kèm bóng), không hiệu, kích thước: (ø60 x 85)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
22	Đèn chùm treo trần (vỏ kim loại + thủy tinh, dùng điện, 4 tay đèn/ không chóa thủy tinh, chưa gắn kèm bóng), không hiệu, kích thước: (ø50 x 65)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
23	Đèn chùm treo trần (vỏ kim loại + thủy tinh, dùng điện, 5 tay đèn + 3 chóa đèn, chưa gắn kèm bóng), không hiệu, kích thước: (ø60 x 70)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
24	Đèn chùm treo trần (vỏ kim loại + thủy tinh, dùng điện, 6 tay đèn, chưa gắn kèm bóng và chao đèn), không hiệu, kích thước: (ø60 x 80)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
25	Đèn chùm treo trần (vỏ kim loại + thủy tinh, dùng điện, 7 tay đèn + 4 chóa thủy tinh, chưa gắn kèm bóng), không hiệu, kích thước: (ø65 x 65)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
26	Đèn chùm treo trần (vỏ kim loại, dùng điện, 10 tay đèn, không có chóa đèn, chưa gắn kèm bóng), không hiệu, kích thước: (ø60 x 60)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
27	Đèn chùm treo trần (vỏ kim loại, dùng điện, 12 tay đèn, chưa gắn kèm bóng + chóa đèn), không hiệu, kích thước: (ø78 x 67)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
28	Đèn chùm treo trần (vỏ kim loại, dùng điện, 3 tay đèn + chóa thủy tinh, chưa gắn kèm bóng), không hiệu, kích thước: (ø50 x 65)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
29	Đèn chùm treo trần (vỏ kim loại, dùng điện, 3 tay đèn + chóa thủy tinh, chưa gắn kèm bóng), không hiệu, kích thước: (ø60 x 75)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
30	Đèn chùm treo trần (vỏ kim loại, dùng điện, 3 tay đèn, chưa gắn kèm bóng và chao đèn), không hiệu, kích thước: (ø50 x 70)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
31	Đèn chùm treo trần (vỏ kim loại, dùng điện, 4 tay đèn + 3 chóa thủy tinh, chưa gắn kèm bóng), không hiệu, kích thước: (ø65 x 85)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
32	Đèn chùm treo trần (vỏ kim loại, dùng điện, 4 tay đèn, chưa gắn kèm bóng và chao đèn), không hiệu, kích thước: (ø50 x 70)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
33	Đèn chùm treo trần (vỏ kim loại, dùng điện, 4 tay đèn, chưa gắn kèm bóng và chao đèn), không hiệu, kích thước: (ø66 x 90)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa, thiếu 2 vỏ nhựa tay đèn
34	Đèn chùm treo trần (vỏ kim loại, dùng điện, 5 tay đèn + 4 chóa thủy tinh, chưa gắn kèm bóng), không hiệu, kích thước: (ø85 x 110)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa

Thay mặt Công ty
BẢO LINH
 CTY CP GIÁM ĐỊNH TM BẢO LINH

54	Đèn chùm treo trần (vỏ kim loại, dùng điện, 9 tay đèn, chưa gắn kèm bóng và chao đèn), không hiệu, kích thước: (ø70 x 75)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
55	Đôn 2 tầng, khung kim loại, mặt đá, kích thước: (45x30x65)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
56	Đôn mặt đá, khung kim loại, kích thước: (27x46x39)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
57	Đôn mặt đá, khung kim loại, kích thước: (30x30x33)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
58	Đôn mặt đá, khung kim loại, kích thước: (30x30x35)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
59	Đôn mặt đá, khung kim loại, kích thước: (30x30x35)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
60	Đôn mặt đá, khung kim loại, kích thước: (30x40x54)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
61	Đôn mặt đá, khung kim loại, kích thước: (35x30x31)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
62	Đôn mặt đá, khung kim loại, kích thước: (37x23x34)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
63	Đôn mặt đá, khung kim loại, kích thước: (40x30x38)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
64	Đôn mặt đá, khung kim loại, kích thước: (40x30x40)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
65	Đôn mặt đá, khung kim loại, kích thước: (40x30x40)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
66	Đôn mặt đá, khung kim loại, kích thước: (45x30x56)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
67	Đôn mặt đá, khung kim loại, kích thước: (50x30x45)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
68	Đôn mặt đá, khung kim loại, kích thước: (50x30x45)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
69	Đôn mặt đá, khung kim loại, kích thước: (50x50x43)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
70	Đôn mặt đá, khung kim loại, kích thước: (57x44x33)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
71	Đồng hồ cây (vỏ gỗ) MORELL, 12 gông/ 1 lắc/ 3 tạ/ không chìa khóa, kích thước: (195x27x49)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
72	Đồng hồ cây (vỏ gỗ) WARMINK, 8 gông/ 1 lắc/ 3 tạ/ không chìa khóa, kích thước: (200x30x48)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa

Thay mặt Không thể hiện

BẢO LINH

CTY CP GIÁM ĐỊNH - TM BẢO LINH

73	Đồng hồ để bàn (đế đá, gắn kèm tượng kim loại trang trí), không hiệu, 2 lỗ/ dùng chuông/ không lắc, không chia khóa, kích thước: (32x22x66)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa, nứt kính nắp bảo vệ mặt máy phía sau
74	Đồng hồ để bàn (vỏ bằng kim loại + nhựa, có gắn tượng trang trí hình người), không hiệu, 2 lỗ/ không chuông/ không chia khóa, kích thước: (33x16x66)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
75	Đồng hồ để bàn (vỏ bằng kim loại, kèm 2 chân nền trang trí), không hiệu, 2 lỗ/ dùng chuông/ 1 chìa khóa, kích thước: (58x36x14)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa, mất kim phút
76	Đồng hồ để bàn (vỏ đá + có gắn tượng trang trí), không hiệu, 2 lỗ/ dùng chuông/ không lắc, không chia khóa, kích thước: (47x15x35)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
77	Đồng hồ để bàn (vỏ đá + có gắn tượng và 2 đế trang trí), không hiệu, 2 lỗ/ dùng chuông/ không lắc, không chia khóa, kích thước: (24x15x36)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
78	Đồng hồ để bàn (vỏ đá + gắn tượng trang trí bằng kim loại), không hiệu, 2 lỗ/ dùng chuông/ không lắc, không chia khóa, kích thước: (26x15x54)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa, viên đá bị gãy, vỡ.
79	Đồng hồ để bàn (vỏ đá + kim loại, kèm 2 chân nền trang trí), không hiệu, 2 lỗ/ dùng chuông/ 1 lắc/ không chia khóa, kích thước: (20x10x40)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa, thiếu mặt kính của nắp bảo vệ mặt đồng hồ
80	Đồng hồ để bàn (vỏ đá + viên kim loại, kèm 2 chân nền trang trí), không hiệu, 2 lỗ/ dùng chuông/ 1 lắc, không chia khóa, kích thước: (40x15x50)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
81	Đồng hồ để bàn (vỏ đá + viên kim loại, kèm 2 chân nền trang trí), không hiệu, 2 lỗ/ dùng chuông/ 1 lắc, không chia khóa, kích thước: (42x15x53)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
82	Đồng hồ để bàn (vỏ đá + viên kim loại, kèm 2 chân nền trang trí), không hiệu, 2 lỗ/ dùng chuông/ không lắc, không chia khóa, kích thước: (12x26x48)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
83	Đồng hồ để bàn (vỏ đá, gắn kèm tượng kim loại trang trí), không hiệu, 2 lỗ/ dùng chuông/ không lắc, không chia khóa, kích thước: (44x15x37)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa, thiếu nắp bảo vệ mặt máy phía sau
84	Đồng hồ để bàn (vỏ đá, kèm 2 chân nền trang trí), không hiệu, 2 lỗ/ dùng chuông/ không chia khóa, kích thước: (23x13x43)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
85	Đồng hồ để bàn (vỏ gỗ), không hiệu, 2 lỗ/ dùng chuông/ 1 lắc, 1 chìa khóa, kích thước: (10x22x44)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
86	Đồng hồ để bàn (vỏ gỗ), không hiệu, 3 lỗ/ 5 gông/ không lắc, không chia khóa, kích thước: (30x17x36)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
87	Đồng hồ để bàn (vỏ gỗ, viên kim loại), không hiệu, 2 lỗ/ dùng chuông/ 1 lắc, 1 chìa khóa, kích thước: (30x13x60)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
88	Đồng hồ để bàn (vỏ gỗ, viên kim loại)/ không hiệu/ 2 lỗ/ dùng chuông/ 1 lắc, không chia, kích thước: (23x13x49)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa

Thay mặt Công ty

BẢO LINH

CTY CP GIÁM ĐỊNH - TM BẢO LINH

89	Đồng hồ để bàn (vỏ kim loại + gắn tượng trang trí), không hiệu, 2 lỗ/ dùng chuông/ không lắc, không chìa khóa, kích thước: (12x17x40)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa, thiếu nắp bảo vệ mặt máy phía sau
90	Đồng hồ để bàn (vỏ kim loại + gắn tượng trang trí), không hiệu, 2 lỗ/ dùng chuông/ không lắc, không chìa khóa, kích thước: (28x10x45)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
91	Đồng hồ để bàn (vỏ kim loại + gắn tượng trang trí), không hiệu, 2 lỗ/ dùng chuông/ không lắc, không chìa khóa, kích thước: (28x18x40)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
92	Đồng hồ để bàn (vỏ kim loại + gắn tượng trang trí), không hiệu, 2 lỗ/ dùng chuông/ không lắc, không chìa khóa, kích thước: (33x13x35)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa, thiếu nắp và mặt kính bảo vệ mặt đồng hồ phía trước và nắp bảo vệ máy phía sau
93	Đồng hồ để bàn (vỏ kim loại + gắn tượng trang trí), không hiệu, 2 lỗ/ dùng chuông/ không lắc, không chìa khóa, kích thước: (33x13x36)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa, chữ số mặt đồng hồ bị mờ, thiếu nắp bảo vệ máy phía sau, vỏ đá viên bị sứt mẻ,
94	Đồng hồ để bàn (vỏ kim loại + gắn tượng trang trí), không hiệu, 2 lỗ/ dùng chuông/ không lắc, không chìa khóa, kích thước: (23x12x30)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa, không có mặt kính đồng hồ
95	Đồng hồ để bàn (vỏ kim loại), không hiệu, 2 lỗ/ dùng chuông/ không lắc, không chìa khóa, kích thước: (44x20x48)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa, thiếu nắp bảo vệ máy phía sau
96	Đồng hồ để bàn (vỏ kim loại, đá + gắn tượng trang trí), không hiệu, 2 lỗ/ dùng chuông/ không lắc, không chìa khóa, kích thước: (36x18x46)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa, viên đá bị nứt mẻ
97	Đồng hồ để bàn (vỏ kim loại, đế đá + có gắn tượng và 2 chân nền trang trí), không hiệu, 2 lỗ/ dùng chuông/ không lắc, không chìa khóa, kích thước: (27x15x37)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
98	Đồng hồ để bàn (vỏ kim loại, đế đá + có gắn tượng và 2 chân nền trang trí), không hiệu, 2 lỗ/ dùng chuông/ không lắc, không chìa khóa, kích thước: (30x14x45)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
99	Đồng hồ để bàn (vỏ kim loại, gắn kèm tượng trang trí), không hiệu, 2 lỗ/ dùng chuông/ không lắc, 1 chìa khóa, kích thước: (32x18x47)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
100	Đồng hồ để bàn (vỏ kim loại, kèm 2 chân nền trang trí), không hiệu, 2 lỗ/ dùng chuông/ không lắc, không chìa khóa, kích thước: (25x12x53)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
101	Đồng hồ để bàn (vỏ sứ + viên kim loại và 2 bình sứ trang trí), không hiệu, dùng pin, kích thước: (30x20x50)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, viên kim loại bị oxy hóa.

Phước Mỹ Công ty
Không thể
hiện
vô ngoại
viên kin
oxy H
BẢO LINH
CTY CP GIÁM ĐỊNH - TM BẢO LINH

102	Đồng hồ để bàn vải bò (vỏ gỗ), không hiệu, 3 lỗ/ 5 gông, không lắc, không chia khóa, kích thước: (63x14x25)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài cũ, trầy xước
103	Đồng hồ để bàn vai bò TENSEN (vỏ kim loại), không hiệu, 2 lỗ/ 5 gông, không lắc, không chia khóa, kích thước: (37x13x25)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
104	Đồng hồ treo tường (vỏ gỗ + viền kim loại), không hiệu/ 2 tạ, không lắc, không chia, kích thước: (27x18x63)cm	7	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài trầy xước, bám bẩn, oxy hóa, 1 chiếc thiếu kim phút
105	Đồng hồ treo tường, vỏ gỗ, không hiệu/ 2 lỗ, 1 lắc, 1 chia, 2 tạ, kích thước: (35x15x120)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
106	Đồng hồ treo tường, vỏ kim loại, không hiệu/ 1 lỗ, không chia, kích thước: (28x53)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
107	Đồng hồ treo tường, vỏ kim loại, không hiệu/ 2 lỗ, dùng chuông, 1 lắc, không chia, kích thước: (23x37x12)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
108	Đồng hồ treo tường, vỏ kim loại, không hiệu/ 2 lỗ, dùng chuông, không lắc, không chia, kích thước: (24x55x13)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
109	Đồng hồ treo tường, vỏ kim loại, không hiệu/ 2 lỗ, dùng chuông, không lắc, không chia, kích thước: (27x13x60)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa, không có mặt kính đồng hồ
110	Đồng hồ treo tường, vỏ kim loại, không hiệu/ 2 lỗ, dùng chuông, không lắc, không chia, kích thước: (28x53)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
111	Đồng hồ treo tường, vỏ kim loại, không hiệu/ 2 lỗ, dùng chuông, không lắc, không chia, kích thước: (30x55x12)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa, thiếu mặt kính của nắp bảo vệ mặt đồng hồ và mặt kính nắp bảo vệ phía sau
112	Đồng hồ treo tường, vỏ kim loại, không hiệu/ 2 lỗ, không chuông, 1 lắc, không chia, kích thước: (20x12x60)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa, mặt kính đồng hồ bị nứt
113	Đồng hồ treo tường, vỏ kim loại, không hiệu/ 2 lỗ, không chuông, 1 lắc, không chia, kích thước: (30x12x60)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa, không mặt kính đồng hồ
114	Đồng hồ treo tường, vỏ kim loại, không hiệu/ dùng pin, kích thước: (25x12x70)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
115	Ghế (khung gỗ, bọc vải), kích thước: (90x50x50)cm	2	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
116	Ghế ngồi (khung gỗ đệm vải), không nhãn hiệu, kích thước: (100x46x50)cm	4	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
117	Ghế ngồi (khung gỗ đệm vải), không nhãn hiệu, kích thước: (90x60x50)cm	8	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa

Theo mẫu Công ty
ĐẢO LINH
 CTY CP GIÁM ĐỊNH - TM BẢO LINH

118	Ghế sofa dài (khung gỗ, bọc vải), kích thước: (190x80x103)cm	1	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
119	Ghế sofa đơn (khung gỗ, bọc vải), kích thước: (90x80x103)cm	2	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa
120	Ghế tựa(khung sắt, bọc vải), kích thước: (44x44x95)cm	4	Chiếc	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ ngoài xước, oxy hóa

Thay mặt Công ty

BẢO LINH

CTY CP GIÁM ĐỊNH - TM BẢO LINH

B.L

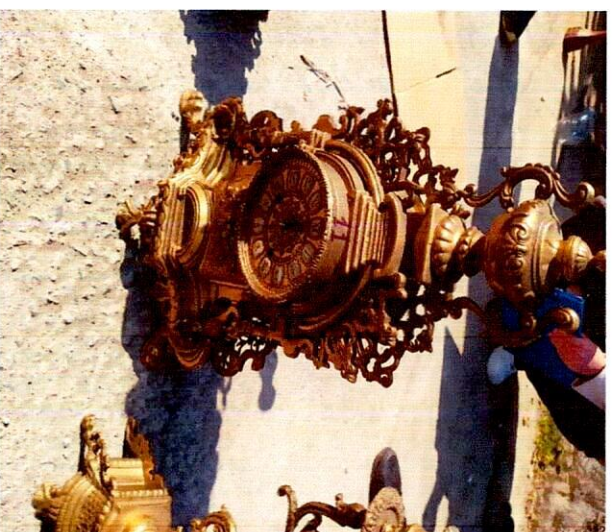
HÌNH ẢNH MỒ TẢ TÌNH TRẠNG HÀNG HÓA
(Kèm theo chứng thư giám định số: 501/N/122023)



HÌNH ẢNH MỒ TẢ TÌNH TRẠNG HÀNG HÓA
(Kèm theo chứng thư giám định số: 501/N/122023)



HÌNH ẢNH MỎ TẢ TÌNH TRẠNG HÀNG HÓA
(Kèm theo chứng thư giám định số: 501/N/122023)



HÌNH ẢNH ĐẠI DIỆN HÀNG HÓA

CERTIFICATE OF AUTHENTICITY
GUARANTEEING THE QUALITY
OF THE PRODUCT